

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐHNT ngày / /20....

**của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại thương)**

**Tên học phần: Quản trị học (Management)**

**Mã học phần: QTR303**

**Khoa: Quản trị kinh doanh**

**Bộ môn phụ trách: Quản trị nguồn nhân lực**

**Số tín chỉ: 03**

**Điều kiện tiên quyết:**

**Thời điểm thiết kế/ban hành lần đầu:**

**Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung:**

### 1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN:

STT	Tên giảng viên	Email	Điện thoại
1	Ngô Quý Nhâm	nhamnq@ftu.edu.vn	0904063835
2	Hoàng Anh Duy	duyha@ftu.edu.vn	0915922002

3	<b>Dương Thị Hoài Nhung</b>	<b>nhungdth@ftu.edu.vn</b>	<b>0985867488</b>
4	<b>Hoàng Thị Thùy Dương</b>	<b>duonghtt@ftu.edu.vn</b>	<b>0989891205</b>
5	<b>Vũ Thị Hương Giang</b>	<b>giangvth@ftu.edu.vn</b>	<b>0904749588</b>
6	<b>Đỗ Hương Giang</b>	<b>giangdth@ftu.edu.vn</b>	<b>0936861192</b>
7	<b>Nguyễn Thị Sâm</b>	<b>Samnguyen241129@ftu.edu.vn</b>	<b>0988259000</b>

## **2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:**

Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về kinh doanh và quản trị. Môn học tập trung vào các lý thuyết nền tảng của hoạt động quản trị và các chức năng quản trị như: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, tạo động lực cho nhân viên, và kiểm soát các hoạt động của tổ chức. Đồng thời, khuyến khích học viên áp dụng các khái niệm và kỹ năng quản trị vào thực tế để nâng cao hiểu biết về quản trị và trau dồi các kỹ năng quản lý học tập cũng như cuộc sống cá nhân.

## **3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:**

### **3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ, trách nhiệm**

#### **3.1.1 Về kiến thức**

**CLO 1: Hiểu biết cơ bản về quản trị, vai trò của nhà quản trị trong các tổ chức hiện đại, các chức năng cơ bản của quản trị và yêu cầu về kiến thức, kỹ năng quản trị.**

**CLO 2: Hiểu và có thể trình bày một cách hệ thống về các yếu tố môi trường có ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.**

**CLO 3: Hiểu và mô tả được quy trình ra quyết định của nhà quản trị, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả ra quyết định, các kỹ thuật ra quyết định**

**CLO 4: Hiểu và mô tả được quy trình và công cụ hoạch định chiến lược; các loại chiến lược trong nghiệp.**

**CLO 5: Hiểu và mô tả được được các yếu tố cấu thành của cơ cấu tổ chức; Hiểu rõ cách thức thiết kế cơ cấu tổ chức.**

**CLO 6: Hiểu, diễn giải và phân tích được nội dung và ứng dụng các lý thuyết lãnh đạo và tạo động lực cho người lao động trong doanh nghiệp.**

**CLO 7: Hiểu và mô tả được quy trình kiểm soát trong quản trị, đặc điểm của một hệ thống kiểm soát hiệu quả và các phương pháp kiểm soát phổ biến trong doanh nghiệp.**

### ***3.1.2. Về kỹ năng***

**CLO 8: Kỹ năng tư duy phản biện, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề của tổ chức và ra quyết định trong các tình huống quản trị.**

**CLO 9: Kỹ năng quan hệ nhân sự như làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình**

### ***3.1.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm***

**CLO 10: Cởi mở và sẵn sàng học hỏi những kiến thức mới**

## **3.2. Ma trận đóng góp của CDR học phần tới CDR của Chương trình đào tạo**

<b>C Đ R cũ</b>	<b>Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo</b>
-----------------------------	--



CLO 1								K				
CLO 2											K	K
CLO 3											K	
Học phần												

## 4. HỌC LIỆU

### 4.1. Giáo trình

### 4.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc

#### 4.2.1 Sách

1. Robbins, Stephen P, and Coulter, Mary. (2020) Management, 11<sup>th</sup> Global Edition, Pearson
2. Robbins, Coulter, Bergman & Stagg. “Quản trị học”. Khoa QTKD, ĐH Ngoại thương dịch từ “Management” 3rd Edition. , NXB Prentice Hall. 2003

\* Bài báo/tạp chí

\* Bài hội thảo/hội nghị

\* Đề tài khoa học, luận văn, luận án, kỹ yếu hội nghị

### 4.3. Tài liệu tham khảo tự chọn

5. James H. Donley, James L. Gibson, John M. Ivancevich, Quản trị học căn bản.

7. TS. Đoàn Thị Thu Hà & TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền. «Quản trị học». Khoa Khoa học quản lý, ĐH Kinh tế quốc dân. NXB Khoa học và Kỹ thuật. 2008

## 5. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

### 5.1. Nội dung, kế hoạch chung

STT	Nội dung	Phân bổ thời gian				Đóng góp vào CLO
		Số giờ trên lớp		Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	Tự học, chuẩn bị có hướng dẫn	
		Lý thuyết (thuyết giảng)	Thực hành, thảo luận			
1	Giới thiệu môn học	3	0			1
2	Tổng quan về quản trị	3	0	0	6	1,8,9,10
3	Ra quyết định trong quản trị	3	0	0	6	3,8,9,10
4	Môi trường kinh doanh	3	0	0	6	2,8,9,10
5	Bài tập tình huống 1 Thi giữa kỳ 1 (QUIZ)	0	3	4.5	1.5	1,2,8,9,10

<b>6</b>	<b>Chức năng hoạch định</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>4,8,9,10</b>
<b>7</b>	<b>Quản trị chiến lược</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>4,8,9,10</b>
<b>8</b>	<b>Bài tập tình huống 2</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>4.5</b>	<b>1.5</b>	<b>3,4,8,9,10</b>
<b>9</b>	<b>Chức năng tổ chức</b>	<b>3</b>	<b>0</b>		<b>6</b>	<b>5,8,9,10</b>
<b>10</b>	<b>Bài tập tình huống 3 Thi giữa kỳ 2</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>4.5</b>	<b>1.5</b>	<b>5,8,9,10</b>
<b>11</b>	<b>Động viên nhân viên</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>6,8,9,10</b>
<b>12</b>	<b>Chức năng lãnh đạo</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>6,8,9,10</b>
<b>13</b>	<b>Bài tập tình huống 4 Thi giữa kỳ 3</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>4.5</b>	<b>4.5</b>	<b>6,8,9,10</b>
<b>14</b>	<b>Chức năng kiểm soát</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>7,8,9,10</b>
<b>15</b>	<b>Thuyết trình/ Bài tập nhóm</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>4.5</b>	<b>4.5</b>	<b>7,8,9,10</b>

<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>22.5</b>	<b>67.5</b>	
-------------	-----------	-----------	-------------	-------------	--

## 5.2. Kế hoạch giảng dạy

<b>Week</b>	<b>Bài và nội dung</b>	<b>Giờ</b>	<b>Phương pháp giảng dạy – học tập, hoạt động.</b>	<b>Chuẩn bị của sinh viên (với sự hỗ trợ của giảng viên)</b>
<b>1</b>	<b>Giới thiệu</b>	<b>3</b>		<b>N/A</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>· <b>Giới thiệu mục tiêu của học phần và chuẩn đầu ra</b></li> <li>· <b>Nội dung học phần</b></li> <li>· <b>Phương pháp học tập</b></li> <li>· <b>Kiểm tra, đánh giá</b></li> <li>· <b>Giáo trình, tài liệu tham khảo</b></li> </ul>			



2	<b>Bài 0 1: Introduction to Management</b>			
	<b>1.1 Tổng quan về tổ chức và quản trị</b> <b>1.2 Khái niệm quản trị</b> <b>1.3 Các chức năng quản trị</b> <b>1.4 Vai trò của nhà quản trị</b> <b>1.5 Kỹ năng của nhà quản trị</b>	3	. Thuyết trình	<b>Đọc Chapter 1 và trả lời các câu hỏi thảo luận trong cuốn giáo trình Robbins et al (2020)</b>
	<b>1.6 Kỹ năng quản trị</b>		. Thảo luận nhóm .Thuyết trình	
	<b>1.7 Các yếu tố định hình lại và định nghĩa lại quản trị</b> <b>1.8 Các kỹ năng nghề nghiệp quan trọng để tìm kiếm và giữ việc làm</b>		. Thuyết trình / Video	
	<b>Bài tập</b> <b>Các nội dung: 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6</b>		. Câu hỏi trắc nghiệm	

3	<b>Bài 0 2: Managerial Decision Making</b>			
	<b>3.1 Quy trình ra quyết định</b>		. Thuyết trình . Thảo luận nhóm	<b>Đọc chương 2 và trả lời các câu hỏi thảo luận trong cuốn giáo trình Robbins et al (2020)</b>
<b>3.2 Ba phương pháp tiếp cận trong ra quyết định</b>		. Thuyết trình/ video		
<b>3.3 Các loại quyết định và các điều kiện ra quyết định</b> <b>3.4 Các loại vấn đề và loại quyết định</b>		Thuyết trình		
<b>3.5 Ra quyết định nhóm</b>		Thuyết trình . Thảo luận nhóm		
<b>3.6 Các vấn đề đương đại trong ra quyết định</b>		Thuyết trình /Video		

	<p><b>Bài tập</b></p> <p><b>Các nội dung: 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5</b></p>		<p><b>. Câu hỏi trắc nghiệm</b></p>	
<b>4</b>	<p><b>Bài 03: Quản lý môi trường quản trị</b></p>	<b>3</b>		
	<p><b>3.1 Định nghĩa và tầm quan trọng của môi trường</b></p> <p><b>3.2 Các yếu tố cấu thành của môi trường chung và môi trường tác nghiệp. Components of general and specific environments</b></p> <p><b>3.3 Quản lý các bên liên quan</b></p>		<p><b>. Thuyết trình</b></p> <p><b>. Thảo luận nhóm</b></p>	<p><b>Đọc chương 4 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</b></p>
	<p><b>3.4 Organizational culture: definition, impacts and current issues</b></p>		<p><b>. Thuyết trình</b></p> <p><b>. Video</b></p>	
	<p><b>Bài tập</b></p> <p><b>Các nội dung: 4.1, 4.2, 4.3, 4.4</b></p>		<p><b>MCQ</b></p>	

5	Seminar and Bài kiểm tra giữa kỳ			
	Seminar: Case Study 1	2,5	Thảo luận nhóm và thảo luận chung cả lớp	Đọc và chuẩn bị bài tập tình huống
	Bài kiểm tra số 1	0,5	Trắc nghiệm/Bài luận cá nhân	Ôn tập các bài 1,2,3
6	Bài 04: Planning and Goal setting			
	<b>4.1 Bản chất của hoạch định</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Hoạch định</li> <li>· Mục đích của hoạch định</li> <li>· Sản phẩm của hoạch định</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>. Thuyết trình</li> <li>. Video</li> <li>. Thảo luận nhóm</li> </ul>	Đọc chương 6 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)
	<b>4.2 Thiết lập mục tiêu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Các loại mục tiêu</li> </ul>			

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phương pháp thiết lập mục tiêu</li> </ul>			
	<p><b>Bài tập</b></p> <p>Các nội dung: 4.1, 4.2,</p>		<b>Câu hỏi trắc nghiệm</b>	
<b>7</b>	<b>Bài 05: Quản trị chiến lược</b>			
	<p><b>5.1 Bản chất của quản trị chiến lược</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khái niệm và nội dung của chiến lược</li> <li>• Khái niệm quản trị chiến lược</li> </ul>	<b>3</b>	<p>. Thuyết trình</p> <p>. Thảo luận nhóm</p>	<p><b>Đọc chương 6 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</b></p>
	<p><b>5.2 Quy trình quản trị chiến lược</b></p>		. Thuyết trình	
	<p><b>5.3 Các cấp chiến lược</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chiến lược cấp công ty</li> <li>• Chiến lược cạnh tranh</li> <li>• Chiến lược cấp chức năng</li> </ul> <p><b>5.3 Một số công cụ hoạch định chiến lược</b></p>		<p>. Thuyết trình</p> <p>. Video</p> <p>. Thảo luận nhóm</p>	

	<b>Bài tập</b> <b>Các nội dung: 5.1, 5.2, 5.3</b>		<b>Câu hỏi</b> <b>trắc nghiệm</b>	
<b>8</b>	<b>Seminar</b>			
	<b>Seminar: Case Study 2</b>	<b>3</b>	<b>Group and class Discussion</b>	<b>Đọc và chuẩn bị bài tập tình huống</b>
<b>9</b>	<b>Bài 06: Cơ cấu tổ chức và Thiết kế cơ cấu tổ chức</b>			
	<b>6.1 Khái niệm</b>  · <b>Cơ cấu tổ chức</b>  · <b>Sơ đồ tổ chức</b>  · <b>Thiết kế tổ chức</b>	<b>0,5</b>		
	<b>6.2 Các thành phần trong thiết kế cơ cấu tổ chức</b>	<b>1</b>	. <b>Thuyết trình</b>  . <b>Thảo luận nhóm</b>	<b>Đọc chương 7 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</b>
	<b>6.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn cơ cấu tổ chức</b>	<b>0,5</b>	. <b>Thuyết trình</b>	

			. Thảo luận nhóm	
	<b>6.3 Các mô hình cơ cấu tổ chức</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Mô hình CCTC đơn giản</li> <li>· Mô hình CCTC truyền thống</li> <li>· Mô hình CCTC hiện đại</li> </ul>	1	. Thuyết trình	
	<b>6.4 Cách thức thực trong thiết kế cơ cấu tổ chức</b>	0,5	Video Case	
	<b>Bài tập</b> <b>Các nội dung: 6.1, 6.2, 6.3, 6.4</b>		Câu hỏi trắc nghiệm	
<b>10</b>	<b>Seminar and Midterm test</b>			
	<b>Seminar: Case Study 3</b> <b>Structuring and Designing Organizations</b>	2,5	Thảo luận nhóm và thảo luận chung cả lớp	Đọc và chuẩn bị bài tập tình huống

	<b>Bài kiểm tra giữa kỳ 2</b>	<b>0,5</b>	<b>Trắc nghiệm/Bài luận cá nhân</b>	<b>Ôn tập bài 4-5-6</b>
<b>11</b>	<b>Bài 07: Tạo động lực cho nhân viên</b>			
	<b>7.1 Bản chất của động lực</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ <b>Khái niệm</b></li> <li>○ <b>Các biểu hiện hành vi</b></li> </ul>	<b>1.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>. <b>Thuyết trình</b></li> <li>. <b>Video</b></li> <li>. <b>Thảo luận nhóm</b></li> </ul>	<b>Đọc chương 11 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</b>
	<b>7.2 Các lý thuyết về động lực (thuyết nhu cầu)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>· <b>Maslow's Hierarchy of Needs Theory</b></li> <li>· <b>McGregor's Theory X and Theory Y</b></li> <li>· <b>Herzberg's Two-Factor Theory</b></li> <li>· <b>McClelland's Three-Needs Theory</b></li> </ul>			



	<p><b>7.3 Các lý thuyết về tạo động lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Thiết lập mục tiêu</li> <li>○ Job Design</li> <li>○ Expectancy Theory</li> </ul>	1.5	<p>Thuyết trình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>. Video</li> <li>. Thảo luận nhóm</li> </ul>	
	<p><b>7.4 Các vấn đề trong tạo động lực</b></p>	0.5	Video	
	<p><b>Bài tập</b></p> <p>Các nội dung: 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6</p>		. Câu hỏi trắc nghiệm	
12	<b>Bài 08: Lãnh đạo</b>			
	<p><b>8.1 Bản chất của lãnh đạo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Khái niệm lãnh đạo</li> <li>· Lãnh đạo và quản lý</li> </ul>	0,5	<p>. Thuyết trình</p> <p>. Thảo luận nhóm</p>	<p>Đọc chương 12 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</p>
	<p><b>8.2 Phẩm chất lãnh đạo</b></p> <p><b>8.3 Các phong cách lãnh đạo (Hành vi lãnh đạo)</b></p>	1	<p>Thuyết trình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>·</li> </ul>	

	<b>8.4 Các lý thuyết lãnh đạo theo tình huống</b>	<b>1</b>	<b>Thuyết trình</b> <b>. Thảo luận nhóm</b>	
	<b>8.5 Bốn lý thuyết lãnh đạo hiện đại</b> <b>o Transactional leaders vs Transformational leaders</b> <b>o Charismatic leaders</b> <b>o Visionary leadership</b>	<b>1</b>	<b>Thuyết trình</b> <b>. Video</b>	
	<b>Bài tập</b> <b>Các nội dung: 8.1, 8.2, 8.3, 8.4, 8.5</b>		<b>Câu hỏi trắc nghiệm</b>	
<b>13</b>	<b>Seminar and Midterm Test</b>			
	<b>Seminar: Case Study 4 – Lãnh đạo và tạo động lực</b>	<b>2,5</b>	<b>Thảo luận nhóm và thảo luận chung cả lớp</b>	<b>Đọc và chuẩn bị bài tập tình huống</b>

	<b>Bài kiểm tra giữa kỳ số 3/Bài tập nhóm</b>	<b>0,5</b>	<b>Trắc nghiệm/Bài tập nhóm</b>	<b>Ôn tập 7-8</b>
<b>14</b>	<b>Bài 09: Kiểm soát trong quản trị</b>			
	<b>9.1 Bản chất của kiểm soát</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>· <b>Khái niệm</b></li> <li>· <b>Tầm quan trọng của kiểm soát</b></li> </ul>	<b>3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>. <b>Thuyết trình</b></li> <li>. <b>Thảo luận nhóm</b></li> </ul>	<b>Đọc chương 14 và trả lời các câu hỏi thảo luận cuối chương trong giáo trình Robbins et al (2020)</b>
	<b>9.2 Quy trình kiểm soát</b> <b>9.3 Các vấn đề đương đại của kiểm soát trong quản trị</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>. <b>Thuyết trình</b></li> <li>. <b>Video</b></li> <li>. <b>Thảo luận nhóm</b></li> </ul>	
	<b>Bài tập</b> <b>Các nội dung: 9.1, 9.2, 9.3</b>		<b>Câu hỏi trắc nghiệm</b>	
<b>15</b>	<b>Thuyết trình/Thảo luận nhóm</b>	<b>3</b>	<b>Group presentation and Q&amp;A</b>	<b>Đọc và chuẩn bị bài tập tình huống</b>

<b>Tổng</b>	<b>45</b>		<b>67.5</b>
-------------	-----------	--	-------------

## **6. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN**

### **6.1. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

### **6.2. Quy định về thi cử, học vụ**

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 75% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

**Ví dụ:**

- Theo quy chế đào tạo hiện hành;
- BT có số trang vượt quá yêu cầu bị trừ 30% số điểm
- BT giống nhau đến 50% trừ 1/2 số điểm;
- BT giống nhau trên 50% bị điểm không;
- Những học viên không nhận BT, không nộp hoặc nộp chậm quá quy định đều bị điểm 0.

## **7. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

- Thang điểm: 10.
- Các thành phần đánh giá:

Hình thức		Nội dung	Tiêu chí	CLO	Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3
Đánh giá quá trình	Điểm danh		Điểm danh, trả lời câu hỏi trên lớp	10	10%	10%	10%
	Giữa kì bài tập 1: câu hỏi trắc nghiệm	Unit 1, 2, 3	Kiểm tra nhanh 30p	1,2,5,8,13,14,15	15%	15%	
	Giữa kì bài tập 2: Báo cáo		Báo cáo cá nhân	1,2,3,4,5,6,8,10	15%		15%
	Giữa kì bài tập 3: thuyết trình nhóm		Thuyết trình nhóm	1,2,3,4,5,6,8,13,14,15		15%	15%
Đánh giá Tổng kết	Thi cuối kì	Tất cả các chương	Trắc nghiệm + tự luận	1, 2, 3, 4, 5		60%	60%

			(60-90p )				
			Báo cáo & Bài thuyết trình của Nhóm (trong trường hợp không có bài kiểm tra cuối kỳ)	1,2,3,4,5,6,8,13,14,15	60%		
				<b>Tổng:</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

## 7.2 Tiêu chí đánh giá

### *Ø Yêu cầu chung đối với các BT*

BT được trình bày trên khổ giấy A4; cỡ chữ: 14; font: Times New Roman hoặc VnTime; kích thước các lề trên, dưới, trái, phải theo thứ tự 2.5cm, 2.5cm, 3.5cm, 2cm; dẫn dòng 1.5 lines.

#### (i) Nhiệm vụ 1: Bài tập cá nhân / báo cáo

o Tên bài đánh giá: Báo cáo bằng văn bản cá nhân

o Độ dài: Từ: 1.500 từ, không kể danh mục tài liệu tham khảo.

o Ngày nộp hồ sơ: TBD

**o Loại: Phân tích case study**

**Phân tích case study bằng cách sử dụng cấu trúc sau:**

- 1. Phân tích tình huống: bằng cách xác định các vấn đề chính. Xác định các vấn đề bằng cách sử dụng bằng chứng từ bài đọc với các lý thuyết và khái niệm**
- 2. Liên kết lý thuyết và thực hành với giải pháp: Phát triển một giải pháp cho các vấn đề. Biện minh cho giải pháp bằng bằng chứng, lý thuyết quản trị, cách tiếp cận, khái niệm và / hoặc mô hình.**
- 3. Đề xuất các chiến lược cụ thể để hoàn thành giải pháp đã đề xuất.**

**o Tiêu chí**

**o Phân tích tình huống: xác định các vấn đề chính và. Xác định các vấn đề bằng cách sử dụng bằng chứng từ vụ việc cộng với các lý thuyết và khái niệm**

**o Liên kết giữa lý thuyết và thực hành để giải quyết**

**o Đề xuất chiến lược và / hoặc giải pháp**

**(ii) Nhiệm vụ 2: thuyết trình nhóm**

**o Loại: Bài thuyết trình nhóm**

**Phân tích case study bằng cách sử dụng cấu trúc sau:**

- 1. Phân tích tình huống: xác định các vấn đề chính. Xác định các vấn đề bằng cách sử dụng bằng chứng từ bài đọc cộng với các lý thuyết và khái niệm**
- 2. Liên kết lý thuyết và thực hành với giải pháp: Phát triển một giải pháp cho các vấn đề. Biện minh cho giải pháp bằng bằng chứng, lý thuyết quản lý, cách tiếp cận, khái niệm và / hoặc mô hình.**
- 3. Đề xuất các chiến lược cụ thể để hoàn thành giải pháp đã đề xuất.**

**o Thành viên nhóm**

**Vào đầu học kỳ, giảng viên sẽ phân bổ sinh viên vào một nhóm từ 4 đến 6 người được chọn ngẫu nhiên trong lớp.**

- Tiêu chí: Rubric

+ Mô tả vấn đề và liên hệ với lý thuyết

+ Đề xuất phân tích

+ Kỹ năng thuyết trình

+ Khả năng trả lời câu hỏi

+ Kỹ năng phản hồi (với tư cách là người nghe thuyết trình)

(iii) Nhiệm vụ 3

**Nhiệm vụ:** Trong một nhóm, sinh viên sẽ phải chuẩn bị một báo cáo bằng văn bản và trình bày nghiên cứu tình huống dài được giao của họ (Công ty tình huống đang gặp phải vấn đề được trình bày giải quyết một số vấn đề (chủ đề thuyết trình).

Sau đó, sinh viên sẽ phân tích giải thích vấn đề cụ thể này liên quan như thế nào đến khái niệm được đề cập trong khóa học, và cuối cùng xây dựng các khuyến nghị về cách giải quyết vấn đề.

**Cấu trúc điển hình của một báo cáo phải như sau**

**1. Giới thiệu ngắn gọn về tổ chức**

**2. Mô tả chủ đề đã chọn**

**3. Các vấn đề / vấn đề sau đó cần được xem xét và phân tích dưới dạng tài liệu rút ra từ các chủ đề được nghiên cứu như một phần của môn học này**

**4. Thiết kế một biện pháp can thiệp (một chương trình thay đổi hoặc tập hợp các hoạt động và thủ tục sử dụng một số khía cạnh trong phân tích của bạn. Sự can thiệp phải nhằm giải quyết hoặc cải thiện tình hình**

- Tiêu chí: Rubric

+ Mô tả vấn đề và liên hệ nó với lý thuyết

+ Đề xuất phân tích



+ **Kỹ năng thuyết trình**

+ **Khả năng trả lời câu hỏi**

+ **Kỹ năng phản hồi (với tư cách là người nghe thuyết trình)**

**(iv) Kiểm tra cuối cùng:**

- **Hình thức: Kiểm tra viết**

- **Nội dung: tất cả các tài liệu có trong lịch trình của khóa học.**

- **Bài thi gồm hai phần:**

- **Câu hỏi trắc nghiệm (40 câu): đúng - sai, trắc nghiệm (chiếm 40% tổng điểm)**

- **Tự luận: 2-3 câu hỏi (chiếm 60% tổng điểm)**

- **Tiêu chí:**

+ **Trả lời trắc nghiệm chính xác: 4 điểm**

+ **Bài văn rõ ràng, có cấu trúc tốt, đầy đủ thông tin: 6 điểm**

**Tổng: 10 điểm**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG**

**Ngô Quý Nhâm**

## PHỤ LỤC

### RUBRIC – ĐÁNH GIÁ MỨC ĐIỂM LÀM VIỆC NHÓM

Tiêu chí	Thang điểm				Điểm
Mô tả vấn đề và liên hệ với lí thuyết	0 to <1.49	1.5 to <2.09	2.10 to <2.54	2.55 to 3.0	
	Mô tả ở mức độ chưa sâu, sơ sài , áp dụng lý thuyết kém	Mô tả được vấn đề, áp dụng được các lí thuyết liên quan đến HRM.	Mô tả chi tiết đầy đủ vấn đề, áp dụng đúng các lý thuyết quan trọng của HRM.	Mô tả được vấn đề một cách chi tiết, đầy đủ có chứng minh. Áp dụng thuần thực tất cả các lí thuyết về HRM.	3
Phân tích các đề xuất	0 to <1.49	1.5 to <2.09	2.10 to <2.54	2.55 to 3.0	
	Đưa ra những đề xuất không liên quan, không khả thi, không thực tế.	Đưa ra được các đề xuất khả thi và đa phần thực tế.	Đưa ra được những đề xuất tốt khả thi và rõ ràng.	Đưa ra được những đề xuất tốt, có tính tổ chức, khả thi, rõ ràng và thực tế.	3

Kỹ năng thuyết trình	0 to <0.49	0.5 to <0.69	0.7 to <1.69	1.7 to 2	
Khả năng truyền đạt	Truyền đạt thiếu tự tin, chưa kết hợp thuyết trình theo nhóm, một số thành viên không tham gia thuyết trình.	Truyền đạt khá tự tin, có kỹ năng thuyết trình theo nhóm, một số thành viên tham gia thuyết trình ít hơn các thành viên còn lại.	Diễn đạt rõ ràng, tự tin, trả lời được các câu hỏi, kỹ năng thuyết trình nhóm tốt, phân chia thời gian thuyết trình giữa các thành viên nhóm tốt	Bài thuyết trình rõ ràng, trình bày tự tin, kỹ năng thuyết trình theo nhóm xuất sắc, phân chia thời gian thuyết trình giữa các thành viên rất tốt.	2
Kỹ năng thuyết trình	0 to <0.24	0.25 to <0.34	0.35 to <0.84	0.85 to <1	
Khả năng trả lời các câu hỏi	Câu trả lời sơ sài; không thể trả lời câu hỏi.	Câu trả lời chấp nhận được, đưa ra được các câu trả lời phần lớn liên quan.	Trả lời câu hỏi ở mức khá, có khả năng trả lời câu hỏi một cách xúc tích, rõ ràng và có lập luận.	Trả lời tốt các câu hỏi, có khả năng trả lời câu hỏi một cách xúc tích, rõ ràng và được lập luận chứng minh đầy đủ.	1

Kỹ năng đưa phản hồi (Nhóm sinh viên nghe thuyết trình)	0 to <0.24	0.25 to <0.34	0.35 to <0.84	0.85 to <1	
	Đưa ra những câu hỏi không thực sự liên quan đến chủ đề.	Đưa ra câu hỏi còn chung chung.	Đưa ra được những câu hỏi liên quan đến chủ đề	Đưa ra được những câu hỏi liên quan đến chủ đề và mang tính xây dựng bài.	1
<b>Tổng</b>					<b>10</b>